

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ML
TỈNH SL

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Bản án số: 01/2022/KDTM-ST
Ngày 19-8-2022
V/v: Tranh chấp hợp đồng tín
dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ML, TỈNH SL

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lò Văn Khết.
2. Ông Quàng Văn Màng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Trà My - Thư ký Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh SL.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ML tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh SL, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 01/2022/TLST-KDTM ngày 15 tháng 10 năm 2021 về tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/QĐXXST- KDTM ngày 26 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank). Địa chỉ: Số 89 LH, phường LH, quận DD, thành phố HN.

Người đại diện hợp pháp: Ông TCD và ông NVT – Cán bộ xử lý nợ. Có mặt.

2. Bị đơn: Công ty Cổ phần may ML. Địa chỉ: Bản NT, thị trấn IO, huyện ML, tỉnh SL.

Người đại diện hợp pháp: Ông NBD, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty may ML. Địa chỉ: Số nhà 435, TK2, thị trấn IO, huyện ML, tỉnh SL. Có mặt.

Bà NTM, Tổng Giám đốc Công ty may ML. Địa chỉ: Thôn VC2, xã VT, huyện VY, tỉnh BG. Vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Ông TAT – Luật sư Văn phòng Luật sư Bách Gia Luật và Liên danh thuộc đoàn Luật sư Thành phố

HN. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, đơn khởi kiện bổ sung và bản tự khai nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank) trình bày:

Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (gọi tắt là VP Bank) và Công ty Cổ phần may ML (nay gọi tắt là CT may) ký kết hợp đồng cho vay hạn mức số 090919-4013421-01-SME ngày 11/9/2019. Theo đó CT may vay của VP Bank số tiền hạn mức vay là 5 tỷ; tổng số tiền đã vay là 4.707.300.000, đồng. Bảo đảm nghĩa vụ trả nợ hai bên ký kết hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất ngày 11/9/2019. Và các hợp đồng bảo lãnh khác.

Quá trình thực hiện hợp đồng bên vay CT may đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán trả nợ, cụ thể:

Khế ước nhận nợ ngày 05/02/2020 thì CT may còn nợ tạm tính đến ngày 19/8/2022 là nợ gốc 1.059.210.096, đồng; Nợ lãi trong hạn là 18.759.319, đồng; Nợ lãi quá hạn là 326.216.774, đồng. Cộng 1.404.186.188, đồng.

Khế ước nhận nợ ngày 07/02/2020 thì CT may còn nợ tạm tính đến ngày 19/8/2022 là nợ gốc 1.212.819.541, đồng; Nợ lãi trong hạn là 25.033.554, đồng; Nợ lãi quá hạn là 358.491.193, đồng. Cộng 1.596.344.287, đồng.

Khế ước nhận nợ ngày 11/02/2020 thì CT may còn nợ tạm tính đến ngày 19/8/2022 là nợ gốc 1.171.333.271, đồng; Nợ lãi trong hạn là 29.297.624, đồng; Nợ lãi quá hạn là 366.262.272, đồng. Cộng 1.566.839.621, đồng.

Khế ước nhận nợ ngày 13/02/2020 thì CT may còn nợ tạm tính đến ngày 19/8/2022 là nợ gốc 900.284.000, đồng; Nợ lãi trong hạn là 30.472.483, đồng; Nợ lãi quá hạn là 261.432.757, đồng. Cộng 1.192.189.240, đồng.

Nay VP Bank yêu cầu Tòa án giải quyết buộc CT may trả nợ cụ thể:

Tiền nợ gốc 4.343.646.908, đồng;

Nợ lãi trong hạn là 103.526.979, đồng;

Nợ lãi quá hạn là 1.312.403.450, đồng;

Tổng cộng: 5.759.613.337, đồng.

Buộc CT may phải thanh toán trả khoản lãi cho đến khi thanh toán xong. VP Bank được quyền yêu cầu phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

Bị đơn CT may và người đại diện hợp pháp trình bày: Công nhận ký kết hợp tín dụng vay tiền của VP Bank. Công nhận các khoản vay là đúng.

Tại bản tường trình ngày 22/11/2021 ông NBĐ là Chủ tịch hội đồng quản trị cho rằng trong số tiền gốc CT may được sử dụng xây dựng công ty là 1.300.000.000, đồng; còn 3.343.646.988, đồng bà NTM, ông Dương Ngô Luận, ông Dương Ngọc Sơn sử dụng vào việc cá nhân, chưa thu hồi được. Ông NBĐ

xác nhận CT may chịu trách nhiệm trả toàn bộ khoản nợ cho VP Bank. Còn đối với việc bà NTM, ông DNL, ông DNS sử dụng 3.343.646.988, đồng vào việc cá nhân sẽ giải quyết nội bộ riêng sau.

Ngày 04/6/2022 ông NBD có đơn tố giác tội phạm đối với bà NTM đến cơ quan Điều tra.

Ý kiến của Kiểm sát viên:

Việc áp dụng pháp luật tố tụng dân sự của Thẩm phán và Hội đồng xét xử đúng quy định.

Về nội dung:

Căn cứ Khoản 1 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, Lệ phí Tòa án;

Căn cứ Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng.

Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank).

Buộc Công ty Cổ phần may ML thanh toán trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng cụ thể:

Tiền nợ gốc 4.343.646.908, đồng (bốn tỷ ba trăm bốn mươi ba triệu sáu trăm bốn mươi sáu nghìn chín trăm linh tám đồng);

Nợ lãi trong hạn là 103.526.979, đồng (một trăm linh ba triệu năm trăm hai mươi sáu nghìn chín trăm bảy chín đồng); Nợ lãi quá hạn là 1.312.403.450, đồng (một tỷ ba trăm mười hai triệu bốn trăm linh ba nghìn bốn trăm năm mươi đồng);

Tổng cộng: 5.759.613.337, đồng (năm tỷ bảy trăm năm mươi chín triệu sáu trăm sáu mươi ba nghìn ba trăm ba mươi bảy đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong Công ty Cổ phần may ML còn phải tiếp tục thanh toán nợ lãi phát sinh theo qui định tại hợp đồng tín dụng, kể từ ngày 19 tháng 8 năm 2022 cho đến ngày thanh toán xong khoản nợ gốc.

Trường hợp Công ty Cổ phần may ML không thực hiện nghĩa vụ hoặc thực hiện nghĩa vụ trả nợ không đầy đủ khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án dân sự kê biên, phát mại tài sản bảo đảm sau đây để thu hồi nợ; kê biên,

phát mại tài sản của ông NBD và bà NTM trong các hợp đồng bảo lãnh số 01, 02 ngày 11/9/2019 của ông NBD và bà NTM với Ngân hàng.

CT may phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Về quan hệ pháp luật: Tranh chấp Kinh doanh thương mại về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

Về thẩm quyền: Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank) khởi kiện tranh chấp “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” với bị đơn Công ty Cổ phần may ML. Vì vậy theo quy định của khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh SL.

Bà NTM, Tổng Giám đốc Công ty may ML đã triệu tập xét xử hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa, theo quy định của điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự có đủ căn cứ xử vắng mặt.

Đối với việc ông NBD cho rằng trong khoản vay được VP Bank giải ngân, thì phần lớn do bà NTM dùng vào việc cá nhân, đồng thời ông có đơn tố giác việc này đến Cơ quan điều tra.

Xét: Trong hợp đồng tín dụng nêu trên thì mục đích sử dụng tiền vay là bổ sung vốn lưu động cho hoạt động kinh doanh sản xuất của CT May. Ông NBD và bà NTM đều là thành viên hội đồng quản trị, có tranh chấp liên quan đến hoạt động của công ty hay sử dụng vốn của công ty không liên quan đến vụ án này, nên không có căn cứ xem xét trong vụ án này. Ông NBD và bà NTM có quyền yêu cầu giải quyết bằng vụ án khác.

Tại phiên tòa Bị đơn và Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn đưa ra ý kiến xin tạm đình chỉ vụ án để chờ Công an giải quyết, tuy nhiên không có căn cứ xác thực để chấp nhận.

Đối với yêu cầu của bà Lê thị Hương, ông Nguyễn Văn Xuân cho rằng có liên quan đến vụ án, tuy nhiên qua ý kiến của nguyên đơn, bị đơn đều khẳng định không có việc hai người liên quan, nên không có căn cứ chấp nhận việc hai ông bà là người liên quan trong vụ án này.

Tại phiên tòa nguyên đơn VP Bank rút yêu cầu về lãi phạt là có căn cứ chấp nhận.

[2] Xét về yêu cầu của nguyên đơn VP Bank:

VP Bank và CT may ký kết hợp đồng cho vay hạn mức số 090919-4013421-01-SME ngày 11/9/2019. Theo đó CT may vay của VP Bank số tiền hạn mức vay là 5 tỷ; tổng số tiền đã vay là 4.707.300.000, đồng. Mục đích sử dụng tiền vay: Bổ sung vốn lưu động cho hoạt động kinh doanh sản xuất của CT May. Bản sao kê quá trình giải ngân của Ngân hàng cho CT may được xác định việc vay vốn của CT may.

Quá trình thực hiện hợp đồng bên vay CT may đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán trả nợ, cụ thể:

Khế ước nhận nợ ngày 05/02/2020 thì CT may còn nợ tạm tính đến ngày 19/8/2022 là nợ gốc 1.059.210.096, đồng; Nợ lãi trong hạn là 18.759.319, đồng; Nợ lãi quá hạn là 326.216.774, đồng. Cộng 1.404.186.188, đồng.

Khế ước nhận nợ ngày 07/02/2020 thì CT may còn nợ tạm tính đến ngày 19/8/2022 là nợ gốc 1.212.819.541, đồng; Nợ lãi trong hạn là 25.033.554, đồng; Nợ lãi quá hạn là 358.491.193, đồng. Cộng 1.596.344.287, đồng.

Khế ước nhận nợ ngày 11/02/2020 thì CT may còn nợ tạm tính đến ngày 19/8/2022 là nợ gốc 1.171.333.271, đồng; Nợ lãi trong hạn là 29.297.624, đồng; Nợ lãi quá hạn là 366.262.272, đồng. Cộng 1.566.839.621, đồng.

Khế ước nhận nợ ngày 13/02/2020 thì CT may còn nợ tạm tính đến ngày 19/8/2022 là nợ gốc 900.284.000, đồng; Nợ lãi trong hạn là 30.472.483, đồng; Nợ lãi quá hạn là 261.432.757, đồng. Cộng 1.192.189.240, đồng.

Trong quá trình vay vốn CT may đã ủy quyền bằng văn bản hợp ngày 08/9/2019 cho bà NTM toàn quyền thực hiện vay vốn Ngân hàng, do ông NBD là Chủ tịch hội đồng quản trị chủ trì.

Giữa Ngân hàng và CT may có nhiều văn bản làm việc về xác nhận nợ và giải quyết công nợ, mà người đại diện hợp pháp đứng ra giải quyết với Ngân hàng là ông NBD.

Tại phiên tòa, CT may xác nhận còn nợ Ngân hàng số nợ gốc là 4.343.646.908, đồng và số Nợ lãi trong hạn là 103.526.979, đồng; Nợ lãi quá hạn là 1.312.403.450, đồng.

Xét thấy, CT may không trả nợ cho VP Bank theo đúng thời hạn thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng là vi phạm hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa các bên, vi phạm Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng. Do đó, VP Bank yêu cầu CT may phải trả toàn bộ số nợ gốc và tiền lãi trong hạn, lãi quá hạn tạm tính đến ngày 19/8/2022 là có cơ sở chấp nhận.

Từ những phân tích, đánh giá chứng cứ nêu trên. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của VP Bank.

Buộc buộc CT may thanh toán trả nợ cho VP Bank cụ thể:

Tiền nợ gốc 4.343.646.908, đồng;

Nợ lãi trong hạn là 103.526.979, đồng;

Nợ lãi quá hạn là 1.312.403.450, đồng;

Tổng cộng: 5.759.613.337, đồng.

CT may phải tiếp tục thanh toán nợ lãi phát sinh theo qui định tại hợp đồng tín dụng, kể từ ngày 19 tháng 8 năm 2022 cho đến ngày thanh toán xong khoản nợ gốc.

[3] Xét yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm của VP Bank:

Tại phiên tòa VP Bank và CT may xác nhận để bảo đảm nghĩa vụ trả nợ hai bên ký kết hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất ngày 11/9/2019, cụ thể:

Tài sản gắn liền với đất là khu nhà máy may và các công trình phụ trợ thuộc quyền sở hữu của bên thế chấp theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CD573751, sổ vào sổ cấp GCNQSD đất: CT00312; Quyết định số: 2730/QĐ-UBND ngày 15/11/2016 do UBND tỉnh SL cấp ngày 15/11/2016 mang tên Công ty Cổ phần may Tiên Sơn ML, ngày 04/7/2019 người sử dụng đất đổi tên thành Công ty Cổ phần may ML theo hồ sơ số CT00312.DT.1209 tại Văn phòng đăng ký đất đai SL.

Địa chỉ: Thị trấn IO, huyện ML, tỉnh SL;

Đặc điểm: Khu nhà máy may và các công trình phụ trợ, diện tích xây dựng 5.431,0m²; diện tích sàn: 5.431,0m²; Hình thức sở hữu riêng; Công trình IV; Thời hạn sở hữu đến ngày 13/5/2066. Và các hợp đồng bảo lãnh số 01, 02 ngày 11/9/2019 của ông NBD và bà NTM với VP Bank.

Xét thấy, hợp đồng thế chấp và các hợp đồng bảo lãnh nói trên được các bên tự nguyện ký kết, hợp đồng được công chứng và được đăng ký giao dịch bảo đảm là đúng quy định của pháp luật. Do đó, trong trường hợp CT may không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì VP Bank có quyền đề nghị cơ quan thi hành án phát mại tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và các tài sản gắn liền với đất nêu trên để thu hồi nợ là đúng quy định của pháp luật.

CT may phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, Lệ phí Tòa án;

Căn cứ Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng.

Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank).

2. Buộc Công ty Cổ phần may ML thanh toán trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng cụ thể:

Tiền nợ gốc 4.343.646.908, đồng (bốn tỷ ba trăm bốn mươi ba triệu sáu trăm bốn mươi sáu nghìn chín trăm linh tám đồng);

Nợ lãi trong hạn là 103.526.979, đồng (một trăm linh ba triệu năm trăm hai mươi sáu nghìn chín trăm bảy chín đồng); Nợ lãi quá hạn là 1.312.403.450, đồng (một tỷ ba trăm mười hai triệu bốn trăm linh ba nghìn bốn trăm năm mươi đồng);

Tổng cộng: 5.759.613.337, đồng (năm tỷ bảy trăm năm mươi chín triệu sáu trăm mười ba nghìn ba trăm ba mươi bảy đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong Công ty Cổ phần may ML còn phải tiếp tục thanh toán nợ lãi phát sinh theo qui định tại hợp đồng tín dụng, kể từ ngày 19 tháng 8 năm 2022 cho đến ngày thanh toán xong khoản nợ gốc.

3. Trường hợp Công ty Cổ phần may ML không thực hiện nghĩa vụ hoặc thực hiện nghĩa vụ trả nợ không đầy đủ khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án dân sự kê biên, phát mại tài sản bảo đảm sau đây để thu hồi nợ:

Tài sản gắn liền với đất là khu nhà máy may và các công trình phụ trợ thuộc quyền sở hữu của bên thế chấp theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CD573751, số vào sổ cấp GCNQSD đất: CT00312; Quyết định số: 2730/QĐ-UBND ngày 15/11/2016 do UBND tỉnh SL cấp ngày 15/11/2016 mang tên Công ty Cổ phần may Tiên Sơn ML, ngày 04/7/2019 người sử dụng đất đổi tên thành Công ty Cổ phần may ML theo hồ sơ số CT00312.DT.1209 tại Văn phòng đăng ký đất đai SL.

Địa chỉ: Thị trấn IO, huyện ML, tỉnh SL;

Đặc điểm: Khu nhà máy may và các công trình phụ trợ, diện tích xây dựng 5.431,0m²; diện tích sàn: 5.431,0m²; Hình thức sở hữu riêng; Công trình IV; Thời hạn sở hữu đến ngày 13/5/2066.

4. Trường hợp Công ty Cổ phần may ML không thực hiện nghĩa vụ hoặc thực hiện nghĩa vụ trả nợ không đầy đủ khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án dân sự kê biên, phát mại tài sản của ông NBĐ và bà NTM trong các hợp

đồng bảo lãnh số 01, 02 ngày 11/9/2019 của ông NBD và bà NTM với Ngân hàng.

Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu tính lãi phạt do Ngân hàng rút yêu cầu.

5. Về án phí:

Công ty Cổ phần may ML phải chịu 113.759.000, đồng (một trăm mười ba triệu, bảy trăm năm mươi chín nghìn đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank) 56.000.000, đồng (năm mươi sáu triệu đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000061 ngày 15/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ML, tỉnh SL.

Báo cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank) và Công ty Cổ phần may ML biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 19/8/2022.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh SL;
- VKSND huyện ML (2);
- Chi cục THADS huyện ML;
- Các đương sự (2);
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nguyễn Minh Tuấn

